TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HNGĐ-ST
Ngày 25 - 8 - 2025
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tâm.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Bích Vân.
Bà Võ Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ka Phu – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Dương Thy Trúc Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2025 tại Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 175/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2025 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/8/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị H, sinh năm 1981.
Địa chỉ: số B, ấp P, xã P, huyện B, Bến Tre. (nay số 277/PL, ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long)

- *Bị đơn:* Ông Cao Văn Lâm E, sinh năm 1974.
Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện B, Bến Tre. (nay số 277/PL, ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long)

Bà Võ Thị H và ông Cao Văn Lâm E có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện, Bản tự khai, Đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt nguyên đơn bà Võ Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Cao Văn Lâm E chung sống với nhau vào năm 2005, có đăng ký kết hôn ngày 22/02/2005 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long). Thời gian đầu bà và ông Lâm E chung sống hạnh phúc, tuy nhiên đến năm 2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất

đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng ngày càng bất hòa, gây gổ, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hôn nhân không hạnh phúc. Bà và ông Lâm E ly thân từ đầu năm 2025 cho đến nay, không sống chung lại với nhau ngày nào. Nay bà thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn lại với nhau nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lâm E.

Về con chung: Bà và ông Cao Văn Lâm E có 02 con chung tên Cao Thị Yến L, sinh ngày 22/12/2005 hiện đã trưởng thành và Cao Bình V, sinh ngày 29/3/2009 hiện cháu V đang được ông Lâm E trực tiếp nuôi dưỡng. Bà đồng ý giao cháu V cho ông Lâm E trực tiếp nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Theo Bản tự khai, Đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt bị đơn Cao Văn Lâm E trình bày:

Về hôn nhân: Trước yêu cầu ly hôn của bà H thì ông không đồng ý vì ông cho rằng còn thương vợ, thương con, còn mâu thuẫn giữa hai vợ chồng chỉ là mâu thuẫn nhỏ trong gia đình.

Về con chung: Ông và bà H chung sống có 02 con chung tên Cao Thị Yến L, sinh ngày 22/12/2005 hiện đã trưởng thành và Cao Bình V, sinh ngày 29/3/2009 hiện cháu V đang được ông trực tiếp nuôi dưỡng. Trường hợp Tòa án cho ly hôn, ông yêu cầu được nuôi cháu V, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lâm E không có ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án, trong quá trình giải quyết và cho đến trước phiên tòa hôm nay Thẩm phán thực hiện đúng các bước theo thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử chấp hành và tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phía nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị H đối với bị đơn ông Cao Văn Lâm E. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H đối với ông Lâm E. Ghi nhận bà H và ông Lâm E có 02 con chung tên Cao Thị Yến L, sinh ngày 22/12/2005 hiện đã trưởng thành và Cao Bình V, sinh ngày 29/3/2009 hiện cháu V đang được ông Lâm E trực tiếp nuôi dưỡng. Bà H và ông Lâm E thống nhất, ông Lâm E trực tiếp nuôi dưỡng cháu V. Giao cháu Cao Bình V cho ông Lâm E trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận ông Lâm E không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thụ lý và giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật. Bà Võ Thị H với ông Cao Văn Lâm E có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Lâm E và bà H.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Võ Thị H và ông Cao Văn Lâm E bắt đầu chung sống với nhau vào năm 2005, có đăng ký kết hôn ngày 22/02/2005 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long). Vì vậy, hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Theo lời trình bày của bà H cho rằng, thời gian đầu bà và ông Lâm E chung sống hạnh phúc, tuy nhiên đến năm 2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng ngày càng bất hòa, gây gổ, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hôn nhân không hạnh phúc. Bà H và ông Lâm E ly thân từ đầu năm 2025 cho đến nay, không sống chung lại với nhau ngày nào. Về phía ông Lâm E không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà H vì ông cho rằng còn thương vợ, thương con, còn mâu thuẫn giữa hai vợ chồng chỉ là mâu thuẫn nhỏ trong gia đình. Xét thấy, giữa ông Cao Văn Lâm E và bà Võ Thị H có thời gian ly thân đã lâu, trong thời gian này giữa ông Lâm E và bà H không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng với nhau. Tòa án thông báo cho ông Lâm E các phiên hòa giải, mục đích động viên cho ông và bà H đoàn tụ sống lại với nhau nhưng ông Lâm E không chấp hành, xem như ông Lâm E đã từ bỏ quyền của mình và không có thiện chí đoàn tụ với bà H. Mặt khác, bà H kiên quyết ly hôn, không đồng ý đoàn tụ với ông Lâm E. Hội đồng xét xử thấy rằng, cuộc sống vợ chồng phải được xây dựng trên cơ sở thương yêu, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, bền vững nhưng ông Lâm E và bà H không đảm bảo nguyên tắc này. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H đối với ông Lâm E.

Về con chung: Bà Võ Thị H và ông Cao Văn Lâm E có 02 con chung tên Cao Thị Yến L, sinh ngày 22/12/2005 hiện đã trưởng thành và Cao Bình V, sinh ngày 29/3/2009 hiện cháu V đang được ông Lâm E trực tiếp nuôi dưỡng. Bà H và ông Lâm E thống nhất, ông Lâm E trực tiếp nuôi dưỡng cháu V, ông Lâm E không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, giữa bà H và ông Lâm E đã thống nhất được với nhau về người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung cũng như cháu Cao Bình V có nguyện vọng được sống chung với ông Lâm E nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về tài sản chung: Bà H và ông Lâm E không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Không có.

Lời phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long tại phiên tòa về vấn đề tuân theo pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng là phù hợp. Về nội dung giải quyết vụ án, Đại diện Viện

kiểm sát đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình: Bà Võ Thị H phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ các điều 28, 35, 39, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[2] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" của bà Võ Thị H đối với ông Cao Văn Lâm E.

Bà Võ Thị H được ly hôn với ông Cao Văn Lâm E.

[3] Về con chung: Ghi nhận bà Võ Thị H và ông Cao Văn Lâm E có 02 con chung tên Cao Thị Yến L, sinh ngày 22/12/2005 hiện đã trưởng thành và Cao Bình V, sinh ngày 29/3/2009 hiện cháu V đang được ông Lâm E trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của ông Lâm E đối với bà H. Giao cháu Cao Bình V cho ông Lâm E trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận ông Lâm E không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Võ Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84, Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Ông Lâm E và bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

[5] Về án phí: Bà Võ Thị H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số: 0011851 ngày 23/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri (Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long).

[6] Đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai tại UBND nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND KV 8 – Vĩnh Long;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Xuân, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Tâm